

Số: 445/QĐ-THADS

Tây Ninh, ngày 11 tháng 06 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai Quyết toán ngân sách nhà nước năm 2025
của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Văn bản số 2215/TB-CQLTHADS ngày 28 tháng 5 năm 2026 của Cục Quản lý Thi hành án dân sự về việc Thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách nhà nước 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế toán;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai xét duyệt quyết toán ngân sách nhà nước năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế toán, Chánh văn phòng và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Trưởng THADS (để b/c);
- Các Phó trưởng THADS (d/b);
- Lưu: VT, TCKT.

**KT. TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
PHÓ TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**



Lê Đức Thọ

Đơn vị: Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh

Chương: 014



QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 445/QĐ-CTHADS ngày 11/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị
dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

ĐV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
1	2	3	4	5=4-3	6
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	32.632	32.632		
1	Lệ phí				
2	Phí thi hành án	32.632	32.632	-	
I	Chi sự nghiệp.....				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính	17.056	17.056		
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	17.056	17.056		
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	8.151	8.151		
1	Lệ phí				
2	Phí thi hành án	8.151	8.151		
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	217.062	217.062		
I	Nguồn ngân sách trong nước	217.062	217.062		
1	Chi quản lý hành chính	216.949	216.949		
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	78.676	78.676		
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	138.273	138.273		
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ		-		
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	113	113		
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên		-		
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	113	113		